

Số: 40/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 21 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần S có ngay;

Địa chỉ: A N, phường T, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Ông KANOKWATPAISAL NAPAT - Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Minh Đ, sinh năm: 1995.

Địa chỉ thường trú và địa chỉ liên hệ: số D, N, khu phố G, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

(Theo giấy ủy quyền số 1995/2024/UQ-SVN ngày 01/10/2024).

Bị đơn: Ông Lữ Văn Tuấn E, sinh ngày: 17/7/1999; số CCCD: 083099009258 cấp ngày 15/11/2021. Địa chỉ thường trú: Ấp V, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lữ Văn T Em có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần S có ngay tổng số tiền 11.599.841 đồng (mười một triệu năm trăm chín mươi chín nghìn tám trăm bốn mươi một đồng), trong đó tiền gốc là 8.721.685 đồng, tiền lãi cố định 1,1% trên dư nợ thực tế là 1.918.771 đồng, tiền lãi quá hạn là 0,55% trên dư nợ thực tế là 959.385 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận Công ty cổ phần S có ngay rút yêu cầu đối với số tiền tiền phí quản lý hồ sơ 0,5% trên dư nợ thực tế là 872.169 đồng, phí hao mòn và bảo dưỡng khi mượn xe là 3% trên số tiền cầm cố là 7.260.000 đồng, phí thanh lý trước hạn là 7% trên dư nợ thực tế là 0 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền 11.599.841 đồng là 290.000đ (hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Ông Lữ Văn Tuấn E có nghĩa vụ chịu án phí với số tiền 290.000đ (hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Công ty cổ phần S Có Ngay không phải chịu án phí, hoàn trả cho công ty cổ phần S có ngay số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 493.300 đ (bốn trăm chín mươi ba nghìn ba trăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004634 ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6 – Vĩnh Long;
- THADS Vĩnh Long;
- Phòng GDKT, TT và THA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Diễm

